

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2021/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 21 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp:
Tỉnh, huyện, xã ổn định giai đoạn 2022-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06
năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính
Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 404/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa
ngân sách các cấp: Tỉnh, huyện, xã ổn định giai đoạn 2022 - 2025 theo quy
định của Luật Ngân sách nhà nước**

(Có Quy định chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. ✓

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc khóa XVII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình, Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chánh, Phó Văn phòng, Chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND(01). T(50).

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Thúy Lan

QUY ĐỊNH

Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp:
Tỉnh, huyện, xã ổn định giai đoạn 2022-2025
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 21/12/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương. Các nội dung khác liên quan đến quản lý ngân sách thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh;
2. Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp các cấp trên địa bàn tỉnh được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo nhiệm vụ Nhà nước giao;
3. Các đơn vị sự nghiệp công lập các cấp trên địa bàn tỉnh;
4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp ở địa phương

1. Ngân sách mỗi cấp chính quyền địa phương được phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi cụ thể phù hợp với phân cấp nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đối với từng lĩnh vực và đặc điểm kinh tế, địa lý, dân cư, trình độ quản lý;

2. Ngân sách tỉnh giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh; bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới;

3. Nguyên tắc phân cấp nguồn thu

a) Nguồn thu gắn liền với vai trò quản lý của cấp chính quyền nào thì phân cấp cho ngân sách cấp chính quyền đó. Chú trọng khả năng đáp ứng nhu cầu chi tại chỗ, khuyến khích khai thác thu và phải phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng vùng.

b) Phân cấp tối đa nguồn thu trên địa bàn để bảo đảm nhiệm vụ chi được giao; hạn chế bổ sung từ ngân sách cấp trên.

c) Ngân sách xã, phường, thị trấn được phân chia nguồn thu từ các khoản: thu tiền sử dụng đất; thuế tài nguyên; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh; lệ phí trước bạ nhà, đất; thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) từ các cá nhân, hộ sản xuất kinh doanh (SXKD), thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên nước.

4. Nguyên tắc phân cấp nhiệm vụ chi

a) Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm; việc ban hành và thực hiện chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách phải bảo đảm được nguồn tài chính, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp; việc quyết định đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách phải bảo đảm trong phạm vi ngân sách theo phân cấp.

b) Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngân sách cấp trên ủy quyền cho cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngân sách cấp dưới thực hiện nhiệm vụ chi của mình thì phải phân bổ và giao dự toán cho cơ quan cấp dưới được ủy quyền để thực hiện nhiệm vụ chi đó. Cơ quan nhận kinh phí ủy quyền phải quyết toán với cơ quan ủy quyền khoản kinh phí này.

c) Ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã không có nhiệm vụ chi nghiên cứu khoa học và công nghệ;

d) Không được dùng ngân sách của cấp này để chi cho nhiệm vụ của cấp khác và không được dùng ngân sách của địa phương này để chi cho nhiệm vụ của địa phương khác, trừ các trường hợp sau:

+ Ngân sách cấp dưới hỗ trợ cho các đơn vị thuộc cấp trên quản lý đóng trên địa bàn trong trường hợp cần khẩn trương huy động lực lượng cấp trên khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp cấp thiết khác để bảo đảm ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của địa phương;

+ Các đơn vị cấp trên quản lý đóng trên địa bàn khi thực hiện chức năng của mình, kết hợp thực hiện một số nhiệm vụ theo yêu cầu của cấp dưới;

+ Sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để hỗ trợ các địa phương khác khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa nghiêm trọng.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 1. Phân cấp nguồn thu giữa ngân sách các cấp (tỉnh, huyện, xã)

1. Các khoản thu ngân sách các cấp hưởng 100%:

a) Ngân sách cấp tỉnh:

- Thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo chế độ quy định (do cấp tỉnh quản lý);
- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước;

- Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế (bao gồm cả gốc và lãi); thu cổ tức, lợi nhuận được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh đại diện chủ sở hữu;

- Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho Ngân sách cấp tỉnh;

- Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh đại diện chủ sở hữu thì được phép trích lại một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại thực hiện nộp ngân sách theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Lệ phí do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện thu;

- Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện;

- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh xử lý;

- Các khoản thu khác nộp ngân sách cấp tỉnh: thu bán tài sản nhà nước, kể cả thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành; thu hồi các khoản chi năm trước và các khoản thu khác nộp ngân sách tỉnh do các đơn vị cấp tỉnh nộp;

- Tiền chậm nộp ngân sách của cơ quan quản lý cấp tỉnh nộp; khoản thu tiền chậm nộp do đơn vị thuộc cấp trung ương quản lý nộp ngân sách nhưng ngân sách địa phương được hưởng thì phân chia cho ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%;

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, kể cả hoạt động xổ số điện toán;

- Thu chuyển nguồn của ngân sách cấp tỉnh từ năm trước chuyển sang;

- Thu từ quỹ dự trữ tài chính địa phương;

- Thu huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật cho ngân sách cấp tỉnh;

- Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương;

- Thu kết dư ngân sách cấp tỉnh.

- Thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất được khấu trừ thực hiện ghi thu vào ngân sách theo quy định của Luật Đất đai.

b) Ngân sách cấp huyện;

- Thu lệ phí trước bạ (trừ lệ phí trước bạ nhà, đất);

- Tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa;
- Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp huyện;
- Phí, lệ phí do các cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện thu;
- Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện;
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện xử lý;
- Các khoản thu khác nộp ngân sách cấp huyện: thu bán tài sản nhà nước, kể cả thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành; thu hồi các khoản chi năm trước và các khoản thu khác còn lại nộp ngân sách cấp huyện;
- Tiền chậm nộp ngân sách của cơ quan quản lý cấp huyện nộp;
- Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh;
- Thu huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật cho ngân sách cấp huyện;
- Thu chuyển nguồn của ngân sách cấp huyện từ năm trước chuyển sang;
- Thu kết dư ngân sách cấp huyện.

c) Ngân sách xã, phường, thị trấn (gọi chung là ngân sách cấp xã).

- Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp;
- Các khoản phí và lệ phí do các cơ quan, đơn vị cấp xã thu.
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác;
- Thu lệ phí trước bạ nhà, đất;
- Thu lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh;
- Thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo chế độ quy định;
- Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho cấp xã;
- Thu huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật do cấp xã thực hiện;
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã xử lý;
- Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các đơn vị cấp xã thực hiện;
- Tiền chậm nộp ngân sách của cơ quan quản lý cấp xã nộp;

- Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp huyện;
- Thu chuyển nguồn của ngân sách cấp xã từ năm trước chuyển sang;
- Các khoản thu khác nộp ngân sách cấp xã: thu bán tài sản nhà nước, kể cả thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành; thu hồi các khoản chi năm trước và các khoản thu khác còn lại nộp ngân sách cấp xã;
- Thu kết dư ngân sách cấp xã.

2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa các cấp ngân sách:

a) Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt (không kể thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu) thuộc lĩnh vực thu từ doanh nghiệp nhà nước, đầu tư nước ngoài, ngoài quốc doanh;

b) Thuế tài nguyên ở tất cả các lĩnh vực thu (trừ thuế tài nguyên thu từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí);

c) Thuế thu nhập cá nhân;

d) Tiền sử dụng đất (trừ tiền sử dụng đất tại điểm k khoản 1 Điều 35 của Luật Ngân sách nhà nước 2015, tiền sử dụng đất được khấu trừ thực hiện ghi thu vào ngân sách theo quy định của Luật Đất đai);

đ) Tiền thuê đất, thuê mặt nước (trừ tiền thuê đất được khấu trừ thực hiện ghi thu vào ngân sách theo quy định của Luật Đất đai).

e) Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên nước.

Tỷ lệ điều tiết các khoản thu cho các cấp ngân sách như sau:

Đơn vị tính: %

STT	Nội dung	Tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách			
		NSTW	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã
1	Thuế GTGT, TNDN khu vực DNNN	38	62		
2	Thuế TTĐB khu vực DNNN, ĐTNN	38	62		
3	Thuế GTGT khu vực ĐTNN				
-	<i>Huyện Bình Xuyên</i>	38	7	55	
-	<i>Các huyện, thành phố còn lại</i>	38	55	7	
4	Thuế TNDN khu vực ĐTNN	38	55	7	
5	Thuế tài nguyên khu vực DNNN, ĐTNN, ngoài quốc doanh			30	70
6	Thuế thu nhập cá nhân	38		62	
7	Thuế bảo vệ môi trường (không kể thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập	38	62		

	khẩu)				
STT	Nội dung	Tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách			
		NSTW	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã
8	Tiền sử dụng đất (trừ tiền sử dụng đất tại điểm k khoản 1 Điều 35 của Luật Ngân sách nhà nước 2015, tiền sử dụng đất được khấu trừ thực hiện ghi thu vào ngân sách theo quy định của Luật Đất đai)				
	-Thu theo giá quy định (thổ cư, giãn dân)			40	60
	-Thu tiền sử dụng đất của các dự án được UBND tỉnh giao đất hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án		65	25	10
	-Thu tiền SD đất từ quỹ đất đấu giá tạo vốn XD hạ tầng; đấu giá đất ở của các dự án do cấp huyện làm chủ đầu tư			80	20
	-Thu tiền SD đất từ quỹ đất đấu giá tạo vốn XD hạ tầng; đấu giá đất ở của các dự án do cấp xã làm chủ đầu tư			20	80
9	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước (trừ tiền thuê đất được khấu trừ thực hiện ghi thu vào ngân sách theo quy định của Luật Đất đai).		20	80	
10	Thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TTĐB thu từ các Doanh nghiệp và tổ chức khu vực ngoài quốc doanh	38	10	52	
11	Thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TTĐB thu từ hộ gia đình và cá nhân kinh doanh khu vực ngoài quốc doanh	38	0	32	30
12	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản				
-	Đối với giấy phép do cơ quan Trung ương cấp	70		30	
-	Đối với giấy phép do cơ quan Địa phương cấp			60	40
13	Thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước				
-	Đối với giấy phép do cơ quan Trung ương cấp	70		15	15
-	Đối với giấy phép do cơ quan Địa phương cấp			30	70

Điều 2. Phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách

1. Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh:

a) Chi đầu tư phát triển :

- Đầu tư xây dựng cơ bản cho các dự án do tỉnh quản lý đối với các lĩnh vực được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều này, phù hợp với quy định về phân cấp quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh;

- Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật; đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi các chương trình theo phân cấp, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng chính sách khác theo phân cấp.

- Chi thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.

b) Chi thường xuyên :

- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề:

+ Chi hoạt động các trường phổ thông trung học hoặc phổ thông liên cấp trực thuộc Sở Giáo dục; trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh, trường Dân tộc nội trú tỉnh, các trường cao đẳng; đào tạo huấn luyện vận động viên thể dục thể thao; trường chính trị tỉnh và các hoạt động sự nghiệp giáo dục đào tạo khác của tỉnh.

+ Chi miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; chi các chính sách về giáo dục mầm non theo quy định; chi các chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật và các chính sách hỗ trợ giáo dục khác theo quy định của pháp luật.

- Sự nghiệp khoa học và công nghệ;

- Chi Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội:

+ Chi các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội của các lực lượng, đơn vị thuộc cấp tỉnh;

+ Chi mua sắm trang phục cho lực lượng dân quân tự vệ; chi thực hiện Luật dự bị động viên;

+ Chi mua sắm trang phục cho lực lượng công an xã (ngoài lực lượng công an chính quy), công an viên thôn;

- Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: Chi phòng bệnh, khám chữa bệnh và các hoạt động dân số và gia đình theo ngành từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn; chi thực hiện Chương trình Y tế-Dân số;

- Sự nghiệp văn hóa thông tin: Bảo tồn, bảo tàng, thư viện, biểu diễn nghệ thuật, chiếu phim và các hoạt động văn hóa khác do tỉnh quản lý, tổ chức thực hiện;

- Sự nghiệp phát thanh, truyền hình do tỉnh quản lý, tổ chức thực hiện;
 - Sự nghiệp thể dục thể thao: Tổ chức thi đấu các giải thể dục thể thao cấp tỉnh, các giải cấp trên do tỉnh đăng cai và tham dự các giải do Trung ương tổ chức; quản lý các cơ sở thi đấu thể dục, thể thao và các hoạt động thể thao khác do tỉnh quản lý, tổ chức thực hiện;
 - Sự nghiệp bảo vệ môi trường: Theo quy định tại Khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 9/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.
 - Các hoạt động kinh tế:
 - + Sự nghiệp giao thông: vận tải, an toàn giao thông; quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đô thị do cấp tỉnh quản lý theo phân cấp quản lý của cấp có thẩm quyền.
 - + Sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn: nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản, thủy lợi; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản; các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định;
 - + Sự nghiệp tài nguyên: hoạt động điều tra, quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu, viễn thám, lưu trữ hồ sơ địa chính và một số nhiệm vụ chi khác về tài nguyên môi trường;
 - + Các nhiệm vụ, dự án quy hoạch cấp tỉnh quản lý (trừ các nhiệm vụ chi quy hoạch thuộc chi đầu tư phát triển);
 - + Các sự nghiệp kinh tế khác do tỉnh quản lý.
 - Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh ở cấp tỉnh;
 - Hỗ trợ cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;
 - Chi bảo đảm xã hội: các nhiệm vụ đảm bảo xã hội do cấp tỉnh thực hiện và chi hoạt động của các trung tâm, cơ sở trực thuộc cấp tỉnh quản lý; chi ủy thác nguồn vốn ngân sách qua Ngân hàng chính sách xã hội để thực hiện cho các đối tượng vay vốn theo quy định.
 - Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.
- c) Chi trả lãi, phí và chi phí phát sinh khác từ các khoản tiền do chính quyền cấp tỉnh vay;
- d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính địa phương;
- đ) Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp tỉnh;
- e) Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới;

g) Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 9 Điều 9 của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

2. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện:

a) Chi đầu tư phát triển;

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản do cấp huyện quản lý cho các lĩnh vực được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều này;

- Chi thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công, quy hoạch.

- Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.

b) Chi thường xuyên;

- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề:

+ Chi cho các trường mầm non công lập; các trường tiểu học, trung học cơ sở, các trung tâm giáo dục thường xuyên và dạy nghề cấp huyện, các trường liên cấp thuộc cấp huyện (nếu có); trung tâm chính trị; đào tạo dạy nghề ngắn hạn cho nông dân; đào tạo lại, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ xã, thôn và các hoạt động sự nghiệp giáo dục - đào tạo khác của các huyện, thành phố.

+ Chi miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; chi các chính sách về giáo dục mầm non theo quy định; chi các chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật và các chính sách hỗ trợ giáo dục khác theo quy định của pháp luật.

- Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội:

+ Chi thực hiện các nhiệm vụ của địa phương theo Luật dân quân tự vệ (trừ trang phục lực lượng dân quân tự vệ); chi công tác tuyển quân; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh và các nhiệm vụ quân sự khác của cấp huyện;

+ Chi tổ chức các cuộc hội thao, hội thi, diễn tập cấp huyện;

+ Chi đảm bảo an ninh, an toàn và trật tự xã hội; đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy thuộc nhiệm vụ cấp huyện;

- Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: Hỗ trợ, mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định Luật Bảo hiểm y tế; chi các hoạt động phòng chống dịch bệnh, hoạt động quản lý nhà nước đối với lĩnh vực y tế thuộc cấp huyện quản lý;

- Sự nghiệp văn hóa thông tin: Chi các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa thông tin cấp huyện quản lý; hỗ trợ bảo tồn văn hóa phi vật thể;

- Sự nghiệp phát thanh, truyền hình: Chi các hoạt động trong lĩnh vực phát thanh cấp huyện quản lý;

- Sự nghiệp thể dục thể thao: Chi các hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao cấp huyện quản lý;

- Sự nghiệp bảo vệ môi trường: theo quy định tại khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 9/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các hoạt động kinh tế:

+ Sự nghiệp giao thông: duy tu, bảo dưỡng sửa chữa các công trình giao thông do cấp huyện quản lý theo phân cấp quản lý của cơ quan có thẩm quyền.

+ Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn do cấp huyện quản lý;

+ Sự nghiệp thủy lợi: chi công tác phòng chống lụt bão; chống úng, chống hạn; duy tu, bảo trì, sửa chữa công trình thủy lợi cấp huyện quản lý;

+ Đo đạc địa giới hành chính, đo vẽ bản đồ, đo đạc, lập bản đồ và lưu trữ hồ sơ địa chính và các hoạt động sự nghiệp kinh tế về tài nguyên khác của cấp huyện;

+ Chi kiến thiết thị chính: chỉnh trang đô thị, duy tu, bảo dưỡng, duy trì hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, giao thông nội thị; công viên, cây xanh thuộc phạm vi quản lý;

+ Chi công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện, các phường, thị trấn và các xã thuộc quy hoạch phát triển đô thị theo quy định.

+ Các nhiệm vụ, dự án quy hoạch cấp huyện quản lý (ngoài nhiệm vụ chi đầu tư phát triển).

- Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh ở cấp huyện; chi tặng huy hiệu Đảng.

- Hỗ trợ cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp huyện theo quy định của pháp luật;

- Chi bảo đảm xã hội:

+ Chi mua quà cho các đối tượng người có công với cách mạng; đối tượng chính sách xã hội; người nhiễm chất độc Dioxin; các đối tượng được tặng quà nhân ngày Tết nguyên đán, ngày 27/7 và các ngày lễ lớn trong năm theo quy định của cấp có thẩm quyền.

+ Chi trả trợ cấp hàng tháng, mai táng phí cho tất cả các đối tượng do huyện quản lý theo các quy định của Trung ương và địa phương (đối tượng bảo trợ xã hội, cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong, người già từ 70 tuổi trở lên, đảng viên 40 năm tuổi Đảng); trợ cấp đột xuất cho các đối tượng, quản lý các chương trình phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm trên địa bàn; chi bảo hiểm xã hội tự nguyện; chi thực hiện chế độ hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách.

+ Hỗ trợ hỏa táng, điện táng và các hoạt động đảm bảo xã hội khác của cấp huyện.

+ Chi ủy thác nguồn vốn ngân sách qua Ngân hàng chính sách xã hội để thực hiện cho các đối tượng vay vốn theo quy định.

- Các khoản chi thường xuyên khác theo quy định của pháp luật.

c) Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới;

d) Chi các chương trình mục tiêu, dự án, nhiệm vụ cấp trên giao;

đ) Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 9 Điều 9 của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

e) Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp huyện.

3. Nhiệm vụ chi của ngân sách xã, phường, thị trấn:

a) Chi đầu tư phát triển;

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản do cấp xã quản lý theo phân cấp của tỉnh theo các lĩnh vực được quy định tại mục b dưới đây;

- Chi đầu tư xây dựng các công trình, kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội của xã từ nguồn huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho từng dự án theo quy định của pháp luật, do Hội đồng nhân dân cấp xã quy định đưa vào ngân sách xã quản lý.

- Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.

b) Chi thường xuyên;

- Chi các sự nghiệp kinh tế do cấp xã quản lý:

+ Duy tu, bảo trì thường xuyên đường giao thông và các công trình phúc lợi công cộng do xã quản lý; khuyến nông, ngư, lâm; quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng theo phân cấp;

+ Thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thuộc phạm vi địa bàn quản lý;

+ Chỉnh trang đô thị, duy tu, bảo dưỡng, duy trì hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, giao thông nội thị; cây xanh thuộc phạm vi quản lý (nếu có).

+ Hỗ trợ điện chiếu sáng đường làng, ngõ xóm đối với các thôn, tổ dân phố;

+ Hoạt động của trạm bơm cục bộ xã quản lý.

- Chi sự nghiệp giáo dục- đào tạo: Chi hỗ trợ các hoạt động giáo dục mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn; chi hỗ trợ Trung tâm giáo dục cộng đồng;

- Chi sự nghiệp y tế: Chi hỗ trợ các hoạt động thuộc lĩnh vực y tế;

- Chi các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao; hoạt động đài truyền thanh cấp xã quản lý (bao gồm cả kinh phí hỗ trợ thực hiện cuộc vận

động toàn dân đoàn kết ở khu dân cư theo Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính);

- Chi đảm bảo xã hội: chi trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã già yếu nghỉ việc, chi cứu tế xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, tặng quà cho người cao tuổi; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; thăm hỏi đột xuất các gia đình chính sách và các hoạt động đảm bảo xã hội khác của xã, phường, thị trấn.

- Chi hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước bao gồm:

- + Hoạt động của Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn, chi trả trợ cấp cán bộ không chuyên trách cấp xã; cán bộ không chuyên trách thôn, tổ dân phố;

- + Hoạt động các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Ban thanh tra nhân dân;

- + Kinh phí thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng;

- + Kinh phí chi cho Ban giám sát cộng đồng theo Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ;

- + Kinh phí thực hiện mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định;

- Chi quốc phòng:

- + Hoạt động Ban Chỉ huy quân sự cấp xã;

- + Chi cho công tác dân quân tự vệ: chi trả trợ cấp ngày công lao động, tổ chức huấn luyện dân quân và các nhiệm vụ khác;

- + Chi công tác tuyển quân, tiếp nhận quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về;

- + Diễn tập, hội thi, hội thao cấp xã và các hoạt động quân sự khác do xã tổ chức.

- Chi an ninh, trật tự an toàn xã hội: Chi đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội thuộc cấp xã quản lý.

- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Theo quy định tại khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 9/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật: Hỗ trợ các tổ chức khác của xã, thôn theo các quy định hiện hành.

c) Chi các chương trình mục tiêu, dự án, nhiệm vụ cấp trên giao;

d) Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 9 Điều 9 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

đ) Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp xã.

Điều 3. Cơ chế khuyến khích thu ngân sách nhà nước

1. Nguyên tắc:

Việc xét thưởng vượt dự toán đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện hàng năm được thực hiện theo nguyên tắc:

a) Chỉ xét thưởng đối với số thu vượt dự toán do Hội đồng nhân dân tỉnh giao - phần ngân sách tỉnh được hưởng từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương trên địa bàn từng huyện, thành phố sau khi loại trừ:

- Số thu thực hiện ở các huyện khác nhưng hạch toán thu tại huyện xét thưởng.

- Các khoản thu đã được cấp có thẩm quyền quyết định dùng để chi cho các mục tiêu xác định.

b) Việc xét thưởng tính trên tổng thể các khoản thu phân chia, không xét riêng từng khoản thu.

2. Mức thưởng: 30% số tăng thu so với dự toán và không vượt quá số tăng thu so với mức thực hiện năm trước.

Điều 4. Trong trường hợp các văn bản viện dẫn có sửa đổi, bổ sung thay thế thì thực hiện theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế./.

2